

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Cần Giờ, ngày 17 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ ông Ngô Thanh H, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: số 370 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

2/ bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Số 197/17 E, Phường F, quận G, Thành phố D.

Tạm trú: số 622/24/34 H, phường I, Quận K, Thành phố D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Ngô Thanh H và bà Nguyễn Thị Thu C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số XXX, ngày XX/XX/XXXX do Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung có 02 con: Ngô Gia H, sinh ngày XX/XX/XXXX và Ngô Thế H, sinh ngày XX/XX/XXXX.

Sau khi, ly hôn bà C là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ngô Gia H và cháu Ngô Thế H. Ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu một tháng là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*); tổng cộng 02 cháu là 5.000.000 đồng/tháng (*Năm triệu đồng*) cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo qui định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự tự thỏa thuận hoặc thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thu C có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Ngô Thanh H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông H phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về nợ chung: đương sự khai không có.

- Về tài sản chung: đương sự khai không có.

2 Về lệ phí Tòa án: ông Ngô Thanh H phải chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); bà Nguyễn Thị Thu C phải chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà ông H và bà C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số XXXXXXXX, ngày XX tháng XX năm XXXX của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ngô Thanh H và bà Nguyễn Thị Thu C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Cần Giờ;
- CCTHADS H. Cần Giờ;
- UBND xã Bình Khánh;
- Lưu hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Ngọc